KIỂM TRA GIỮA HỌC GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2026 - 2027 MÔN KIỂM TRA: ……. Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề) Ngày kiểm tra: ……/……/……		
ĐIỂM	**Chữ ký Giám khảo**	**SỐ PHÁCH**
MÃ ĐỀ: A	**SỐ TỜ: ……**	

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Phần 1. Câu hỏi nhiều lựa chọn.(2 điểm)

** Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm. (Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi 1C).*

Câu 1. Cách viết nào sau đây biểu diễn tập hợp các số tự nhiên N?

A. N = {1; 2; 3; 4; …}. **B.** N = {0; 1; 2; …; 150}.

C. N = {0; 1; 2; 3; 4…}. **D.** N = {1; 2; 3; 4; .... ; 150}.

Câu 2. Với biểu thức có chứa các dấu ngoặc ( ), [ ], { }. Thứ tự thực hiện là:

A. ( ) → [ ] → { }. **B.** [ ] → ( ) → { }.

C. { } → [ ] → ( ). **D.** ( ) → { } → [ ].

Câu 3. Số nào sau đây chia hết cho cả 2 và 5?

A. 2 432 **B.** 2 505 **C.** 4 120 **D.** 5 076

Câu 4. Số 24 là bội của số nào sau đây?

A. 5. **B.** 7. **C.** 8 **D.** 9.

Câu 5. Số nào sau đây **không là** số nguyên tố?

A. 1. **B.** 2. **C.**13. **D.** 29.

Câu 6. Hình nào sau đây có các cạnh bằng nhau và các góc bằng nhau?

A. Hình vuông. **B.** Hình lục giác đều.

C. Hình bình hành. **D.** Câu A và B đúng.

Câu 7. Tổng (hiệu) nào sau đây **không chia hết** cho 9.

A. 27+ 396. **B.** 180 – 36 . **C.** 7.8.9 + 18. **D.** $25 + 3^2$.

Câu 8. Hình có hai đường chéo bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường là:

A. Hình chữ nhật. **B.** Hình bình hành. **C.** Hình thang cân. **D.** Hình thoi.

Phần 2. Trắc nghiệm đúng, sai. (1 điểm) (Chọn đúng ghi (**Đ**), sai ghi (**S**) ở mỗi câu sau.)

Câu 9. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau và hai đường chéo vuông góc với nhau.

Câu 10. Hình bình hành ABCD có AC = 12 cm thì BD = 12 cm.

Câu 11. Hình thang cân ABCD (AB // CD) có AD = BC, AC = BD.

Câu 12. Hình thoi có hai cạnh kề bằng nhau.

Số phách

KIỂM TRA ……

NĂM HỌC 20…… - 20……

MÔN KIỂM TRA: TOÁN 6

Họ và tên học sinh: ……

Lớp: …… Số báo danh: ……

Ngày sinh: ……

TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG

PHÒNG THI SỐ: ……

Chữ ký GT 1	Chữ ký GT 2

HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT VÀO KHUNG NÀY VÌ ĐÂY LÀ PHÁCH SẼ RỌC ĐI MẤT

Phần 3. Trắc nghiệm trả lời ngắn. (1 điểm)

(Không trình bày lời giải chi tiết, hãy viết đáp án vào bài làm).

Câu 13. Số 24 trong hệ thập phân được viết bằng số La Mã là: ……...

Câu 14. Số $\overline{75a}$ là số có ba chữ số chia hết cho 9. Chữ số a là: ……...

Câu 15. Mỗi góc của hình lục giác đều có số đo bằng bao nhiêu? .....

Câu 16. Cho hình chữ nhật ABCD có hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại O. Biết AC = 20 cm. Độ dài đoạn thẳng OB = ... cm.

B. PHẦN TỰ LUẬN: (6 điểm).

Bài 1: ***(1,25 điểm)***: Cho tập hợp A gồm các số tự nhiên lớn hơn 5 và không vượt quá 13.

a) Viết tập hợp A bằng hai cách. (Liệt kê các phần tử của tập hợp và nêu dấu hiệu đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.)

b) Tìm số phần tử của tập hợp A.

Bài 2: ***(1,75 điểm)***:

a) Không làm phép tính, hãy cho biết tổng sau có chia hết cho 5 không? Vì sao?

$1380 + 54 + 75$.

b) Tìm ƯCLN(36, 48).

c) Tìm x, biết: $4^{x+2} - 4^x = 240$.

Bài 3: ***(1,5 điểm)*** Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có).

a) $158 - 3^5 : 3^2$. b) $7^2.26 + 74.7^2$.

Bài 4: ***(1 điểm)*** Lớp 6A chuẩn bị 45 chiếc bút và 30 quyển vở muốn chia thành các phần quà để tặng học sinh đạt thành tích cao sao cho số bút và số vở ở mỗi phần quà là như nhau. Hỏi có thể chia thành nhiều nhất bao nhiêu phần quà? Mỗi phần quà gồm bao nhiêu chiếc bút, bao nhiêu quyển vở?

Bài 5: ***(0,5 điểm)*** Vẽ hình chữ nhật ABCD có cạnh AB = 7 cm; BC = 5 cm.

BÀI LÀM

I. TRẮC NGHIỆM:

Phần 1:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

Phần 2:

Câu	9	10	11	12
Đáp án				

Phần 3:

Câu	13	14	15	16
Đáp án				

II. TỰ LUẬN: